

Bản án số: 40/2023/HS-PT

Ngày: 06/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và ông Vũ Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàn- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Văn T1 do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Hoàng Văn T1, sinh năm 1967 tại Hải Dương; ĐKKH và cư trú: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị N1 (đã chết); Vợ Nguyễn Thị N2; có 04 con, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại kháng cáo: anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 363/23 đường B, phường Đ, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bảo vệ Quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Sỹ A - Luật sư, Công ty Luật H thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

- Người có Quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Trung C, sinh năm 1947; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Tiên T2.

+ Bà Nguyễn Thị X.

+ Ông Nguyễn Ngọc S.

+ Ông Nguyễn Ngọc B.

(Ông T2 có mặt, những người làm chứng khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hoàng Văn T1 là chú ruột của anh Hoàng Văn Q. Ngày 30/5/2022, T1 đến nhà ông Hoàng Trung C (bố anh Q) ở thôn P, xã H, huyện C góp giỗ nhưng không ăn nên khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Q đến nhà T1 để trả lại 200.000đ. Tại đây, hai người xảy ra cãi nhau, anh Q bảo T1 *“tao với mày ra ngoài đường đánh nhau”* rồi chạy ra ngoài đường thôn Phụng Hoàng, xã Cẩm Hoàng trước; T1 đuổi theo. Khi cách công nhà T1 khoảng 100m, T1 nhặt ở rìa đường 01 gậy gỗ (loại cành cây) dài 2,23m, một đầu đường kính 5cm, một đầu đường kính 2cm (có nhiều nhánh nhỏ) cầm trên tay. Anh Q vừa chạy vừa cầm điện thoại quay video, do không để ý đường nên ngã xuống ao sen. Lúc này, T1 ở trên bờ nhặt các viên gạch chỉ vờ ném về phía anh Q nhưng không trúng nên bỏ đi. Thấy T1 đi về, anh Q lên bờ tiếp tục chửi T1 thì T1 cầm gậy gỗ quay lại, anh Q cầm 02 viên gạch chỉ vờ ném về phía T1 thì một viên trúng vào bụng T1. T1 nhặt 01 viên gạch chỉ vờ ở ven đường ném 01 nhát trúng vào mũ cối anh Q đang đội trên đầu (mũ cối mượn của ông C) rồi T1 tiếp tục cầm gậy gỗ bằng hai tay vụt 02 nhát vào đầu anh Q làm anh Q bị chảy máu. Được mọi người can ngăn T1 vứt gậy gỗ lại bỏ về nhà, còn anh Q được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 30/5/2022 đến ngày 06/6/2022 ra viện. Ngày 18/6/2022, anh Q có đơn đề nghị xử lý người gây thương tích cho anh.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/TgT ngày 07/7/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Dương kết luận: anh Hoàng Văn Q có 02 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu đỉnh phải, chẩm trái kích thước nhỏ, các tổn thương trên đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 02%.

Tại Công văn số 26/CV ngày 02/8/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Dương giải thích: Các tổn thương của anh Q có đặc điểm do vật tày gây ra, anh Q bị người khác dùng gậy gỗ hoặc gạch đánh đều có thể gây ra, không xác định được vật cụ thể nào gây ra.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 311/TgT ngày 06/10/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hải Dương kết luận: Hoàng Văn T1 chấn thương phần mềm gây xước da vùng bụng trái. Hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Căn cứ thông tư số 22/219/TT- BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế Q định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với tổn thương này, tổn thương trên đặc điểm do vật tày gây ra, ông T1 bị người khác dùng viên gạch vờ ném có thể gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 0%.

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG-TTHS ngày 21/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 01 mũ cối xanh cao 13cm, rộng 26cm, dài 30cm đã qua sử dụng giá trị 30.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 99.178.400đ, bao gồm các khoản (tiền xe cấp cứu 400.000đ; tiền taxi đi giám định 400.000đ; tiền viện phí tại bệnh viện Đa khoa Hải Dương và tiền chụp cộng hưởng từ tại bệnh viện Đa khoa Hòa Bình: 6.484.400đ; tiền thuốc điều trị theo hóa đơn của bệnh viện và đơn điều trị tại nhà: 9.414.000đ; tiền vé máy bay đi lại: 22.000.000đ; tiền ăn những ngày nằm viện: 840.000đ; tiền ăn của người chăm

sóc: 840.000đ; phục hồi sức khỏe thời gian điều trị tại bệnh viện và điều trị tại nhà: 2.200.000đ; mất thu nhập thực tế của người chăm sóc: 1.100.000đ; mất thu nhập thực tế của bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện và điều trị tại nhà: 5.500.000đ; tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000đ). Bị cáo T1 không đồng ý và đề nghị giải Quyết theo Q định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, h, i s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS); Xử phạt Hoàng Văn T1 05 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự: Bị cáo Hoàng Văn T1 có trách nhiệm bồi thường cho anh Hoàng Văn Q tổng số tiền 11.763.712đ, bao gồm các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Q định của pháp luật. Đối trừ số tiền 5.000.000đ hiện đang tạm gửi tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng; bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Q số tiền 6.683.712đ. Ngoài ra, bản án còn về án phí và Quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2023 bị cáo Hoàng Văn T1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 06/01/2023 bị hại Hoàng Văn Q kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T1, không cho bị cáo hưởng án treo; xác định bị hại không có lỗi trong vụ án, đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T1 do tại phiên tòa ngày 06/12/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, bị cáo có hành vi đánh bị hại và bị hại đã có đơn tố cáo yêu cầu xem xét xử lý hành vi của bị cáo T1. Bị hại không dùng gạch ném vào bụng bị cáo T1, chỉ cầm máy điện thoại quay lại hành vi của bị cáo nên bị hại không có lỗi trong vụ án. Do bị ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần và sức khỏe, nên đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại.

Người bảo vệ Quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Sỹ A trình bày: Nhất trí tội danh và điều khoản xét xử với bị cáo. Hình phạt 05 tháng tù tại bản án sơ thẩm đối với bị cáo T1 là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt tù, không cho bị cáo hưởng án treo. Xác định bị hại không có lỗi trong vụ án vì tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định không biết bị hại có ném không chỉ thấy gạch nảy từ đất vào bụng bị cáo T1 chỉ có lời khai của người làm chứng duy nhất là ông Tiếp xác định bị hại cầm gạch ném vào bụng bị cáo T1 nhưng lời khai này không khách quan do ông Tiếp là thông gia của bị cáo T1; Về bồi thường: án sơ thẩm tuyên số tiền bồi thường chưa tương xứng với thiệt hại của anh T1. Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại. Do bị hại không có lỗi nên không đồng ý trừ 20% mức

bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T1 về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình, đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội, xác định bị hại có một phần lỗi là đúng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bồi thường theo bản án sơ thẩm đã tuyên, xét mức bồi thường đảm bảo nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của bị hại; Sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt của bị cáo T1 nhưng cho hưởng án treo; giữ nguyên mức bồi thường thiệt hại; Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo và bị hại trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

2.1. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, xét xử tại cấp sơ thẩm; cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích và vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: do có mâu thuẫn trong việc trả lại tiền góp giỗ, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, tại Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương, Hoàng Văn T1 đã có hành vi dùng gạch chỉ vỡ ném và dùng gậy gỗ (loại cành cây) dài 2,23m vụt 02 nhát vào đầu anh Hoàng Văn Q. Hậu quả anh Q bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 02%. Do vậy, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn T1 về tội Cố ý gây thương tích Q định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo, bị hại không kháng cáo về tội danh. Đối với hành vi ngày 16/12/2022 tại Tòa án huyện Cẩm Giàng, anh Q đã có đơn tố cáo. Theo xác minh tại Công an huyện Cẩm Giàng hiện đang xác minh, xử lý theo Q định của pháp luật.

2.2. Đối với kháng cáo bị hại không đồng ý việc xác định lỗi của bị hại trong vụ án.

Bị hại Hoàng Văn Q trình bày anh chỉ cầm điện thoại quay lại hành vi của bị cáo, không chửi, không đánh lại và cũng không cầm bất cứ viên gạch nào ném bị cáo T1. Tuy nhiên, căn cứ lời khai người làm chứng trực tiếp chứng kiến vụ việc là bà Nguyễn Thị X (Bút lục 92-94), ông Nguyễn Ngọc S (Bút lục 102-103), lời khai của anh Nguyễn Tiến T2 tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với dấu vết và kết luận giám định thương tích của bị cáo T1, xác định nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo, bị hại là do mâu thuẫn trong việc

trả tiền góp giỗ. Hành vi của bị cáo được xác định như trên. Anh Hoàng Văn Q có hành vi sau khi từ dưới ao lên đường chửi bị cáo T1 thì T1 cầm cành cây lao về phía anh Q để đánh. Lúc này, anh Q dùng 2 viên gạch chỉ bị vỡ ném T1 trong đó một viên trượt còn một viên trúng vào vùng bụng bị cáo T1 bị xước da. Sự việc xô sát lúc đó chỉ có bị cáo và bị hại, không có ai khác tham gia. Hành vi của bị hại đã bị Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt vi phạm hành C 6.500.000đ, bị hại đã nộp tiền phạt. Như vậy, xét nguyên nhân và đánh giá tổng thể diễn biến vụ việc, bản án sơ thẩm xác định bị hại có một phần lỗi là đúng. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về nội dung này.

2.3. Đối với kháng cáo bị hại đề nghị tăng bồi thường thiệt hại thấy rằng:

Tại bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị Quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận các khoản bồi thường thương tích theo Q định pháp luật bao gồm: Chi phí điều trị theo hóa đơn 4.534.640đ, tiền xe đi lại 400.000đ, tiền mất thu nhập của bị hại 2.100.000đ và tiền mất thu nhập của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 2.100.000đ, tổn thất tinh thần là 4.470.000đ và tiền bồi dưỡng sức khỏe 1.000.000đ, tổng cộng là 14.604.640đ. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các chi phí hợp lý và đầy đủ các khoản bồi thường phù hợp với tỷ lệ thương tích, đối trừ phần lỗi của bị hại 20% là đảm bảo Quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, nên bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 99.178.400đ là không có căn cứ chấp nhận, giữ nguyên mức bồi thường tại bản án sơ thẩm.

2.4. Đối với kháng cáo bị cáo và bị hại về mức hình phạt của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tại giai đoạn sơ thẩm đã tự nguyện nộp 5.000.000đ vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng để bồi thường cho anh Q; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn; bị hại có một phần lỗi theo Q định điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ Q định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc trả lại tiền góp giỗ. Khi xô sát bản thân anh Q cầm gạch ném bị cáo nên xác định bản thân bị hại có một phần lỗi. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T1 xuất trình biên lai tự nguyện nộp án phí và nộp toàn bộ tiền bồi thường theo bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại có một phần lỗi, bị cáo thực sự ăn năn hối cải, có ý thức bồi thường bù đắp thiệt hại cho bị hại. Do vậy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T1, giữ nguyên mức hình phạt 05 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

[3] Về vật chứng: Tại bản án sơ thẩm đã tuyên xử lý vật chứng là gây gỗ, gạch chỉ và mũ cối phù hợp pháp luật nên giữ nguyên nội dung này tại bản án sơ thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo T1 được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T1; Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Hoàng Văn Q.

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, h, i s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T1 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/4/2023).

Giao bị cáo Hoàng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Q định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị Quyết 02/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T1 có trách nhiệm bồi thường cho anh Hoàng Văn Q số tiền 11.763.712đ, bao gồm Chi phí điều trị, tiền xe đi lại, tiền mất thu nhập của bị hại và của người chăm sóc bị hại, tổn thất tinh thần và tiền bồi dưỡng sức khỏe. Đối trừ số tiền 5.000.000đ theo biên lai thu số AA/2022/000846 ngày 27/10/2022; số tiền 6.683.712 đồng theo biên lai thu số AA/2020/0000865 ngày 02/3/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng (bị cáo đã bồi thường đủ).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cành cây khô bên ngoài bị cháy đen dài 2,23cm, một đầu có đường kính 05cm, một đầu đường kính 02cm có nhiều nhánh nhỏ.

- 04 viên gạch đỏ dùng để xây nhà đã vỡ có đặc điểm lần lượt: 01 viên kích thước (5 x 4,5 x 5,5)cm; 01 viên kích thước (10 x 9 x 5)cm; 01 viên kích thước (12 x 6 x 5)cm; 01 viên kích thước (12 x 49 x 5)cm.

- 01 mũ cối màu xanh cao 13cm, rộng 26cm, dài 30cm bị thủng một lỗ ở

vùng đỉnh mũ.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 25/11/2022).

5. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06/4/2023.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Cẩm Giàng (2 bản);
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT – CA huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Bị hại; Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Yến